

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11.1****NĂM HỌC 2026-2027**

- Môn học, HDGD bắt buộc: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, GDTC, GD QPAN, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ND GD Địa phương;
- Tổ hợp môn tự chọn 1: Vật lý, Hóa học, Sinh học, tin học;
- Cụm Chuyên đề học tập: Toán, Ngữ văn, Vật lý.

STT	Họ và chữ lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	Nguyễn Lê Đức	Anh	Nam	04/01/2010	Tỉnh Hà Tĩnh
2	Trương Nguyễn Việt	Anh	Nam	29/01/2010	Tỉnh Nghệ An
3	Lê Duy	Bảo	Nam	06/08/2010	Tỉnh Thanh Hóa
4	Phạm Văn Tuấn	Đạt	Nam	13/10/2010	Tỉnh Thanh Hóa
5	Trịnh Đình	Đức	Nam	22/08/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
6	Mai Nguyễn Cẩm	Giang	Nữ	08/05/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
7	Vũ Gia	Hân	Nữ	30/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
8	Ngô Trí	Hiếu	Nam	14/08/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
9	Nguyễn	Hoàng	Nam	04/10/2010	Thành phố Cần Thơ
10	Phạm Ngọc	Huy	Nam	13/05/2010	Tỉnh Phú Thọ
11	Nguyễn Trần Nam	Khánh	Nam	19/01/2010	Tỉnh Ninh Bình
12	Lương Nguyễn Khánh	Linh	Nữ	30/04/2010	Tỉnh Bắc Ninh
13	Tổng Gia	Linh	Nữ	30/10/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
14	Trương Thị Thùy	Linh	Nữ	21/05/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
15	Nguyễn Bảo	Long	Nam	01/04/2010	Tỉnh Ninh Bình
16	Trịnh Ngô Duy	Long	Nam	08/03/2010	Tỉnh Thanh Hóa
17	Phùng Bá	Mạnh	Nam	27/05/2010	Tỉnh Thanh Hóa
18	Vũ Nhật	Minh	Nam	13/10/2010	Tỉnh Lào Cai
19	Cao Ngọc Kim	Ngân	Nữ	07/09/2010	Thành phố Cần Thơ
20	Lê Bảo	Ngọc	Nữ	25/05/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
21	Bùi Ngọc	Nhi	Nữ	10/02/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
22	Trịnh Thị Thảo	Nhi	Nữ	31/03/2010	Tỉnh Sơn La
23	Đinh Nguyễn Ngọc	Như	Nữ	27/10/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
24	Trần Tiên	Như	Nữ	19/02/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
25	Vũ Quỳnh	Như	Nữ	27/04/2010	Tỉnh Hưng Yên
26	Nguyễn Gia	Phát	Nam	18/08/2010	Thành phố Cần Thơ
27	Phan Công	Phát	Nam	05/09/2010	Tỉnh Hưng Yên
28	Đặng Tiểu	Phương	Nữ	25/08/2010	Tỉnh Thanh Hóa
29	Phạm Thị	Phương	Nữ	24/04/2010	Tỉnh Thanh Hóa
30	Phạm Phú	Quý	Nam	14/11/2010	Thành phố Đồng Nai
31	Ngô Triệu Bảo	Quyên	Nữ	08/10/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
32	Đinh Thị Hoài	Sương	Nữ	26/10/2010	thành phố hồ chí minh
33	Phạm Hồng	Thanh	Nam	02/11/2010	Tỉnh Ninh Bình
34	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	12/12/2010	Tỉnh Thanh Hóa
35	Trần Duy	Thứ	Nam	05/01/2010	Thành phố Hà Nội
36	Trần Huỳnh Minh	Thư	Nữ	09/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
37	Vương Hoàng	Thư	Nữ	18/11/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
38	Phạm Ngọc Bảo	Thy	Nữ	16/04/2010	Tỉnh Vĩnh Long
39	Võ Ngọc Uyên	Trang	Nữ	15/05/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
40	Lê Phú	Trọng	Nam	06/07/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
41	Nguyễn Dương Hiếu	Tuyền	Nữ	24/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh
42	Vũ Thành	Vinh	Nam	28/04/2010	Tỉnh Nghệ An
43	Nguyễn Thanh	Vũ	Nam	27/01/2010	Thành phố Hồ Chí Minh

Danh sách này có 43 học sinh./.

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11.2****NĂM HỌC 2026-2027**

- Môn học, HĐGD bắt buộc: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, GDTC, GD QPAN, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ND GD Địa phương;
- Tổ hợp môn tự chọn 1: Vật lí, Hóa học, Sinh học, tin học;
- Cụm Chuyên đề học tập: Toán, Ngữ văn, Vật lí.

STT	Họ và chữ lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	Đoàn Quỳnh	Anh	Nữ	30/08/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
2	Phạm Hà	Anh	Nữ	10/03/2010	Tỉnh Quảng Trị
3	Võ Nguyễn Trúc	Anh	Nữ	04/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
4	Nguyễn Lê Gia	Bảo	Nam	24/04/2010	Tỉnh Lâm Đồng
5	Trần Thị	Bích	Nữ	14/11/2010	Tỉnh Ninh Bình
6	Nguyễn Quốc Hưng	Bình	Nam	06/09/2010	Thành phố Huế
7	Lê Tiến	Dũng	Nam	23/11/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
8	Nguyễn Quốc	Đạt	Nam	24/03/2010	Tỉnh Thanh Hóa
9	Nguyễn Quốc	Đô	Nam	25/09/2010	Tỉnh Đồng Tháp
10	Trần Trọng Hồng	Đức	Nam	12/02/2010	Tỉnh Hưng Yên
11	Trương Trúc	Giang	Nữ	19/03/2010	Tỉnh Quảng Trị
12	Phạm Thế	Khang	Nam	19/06/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
13	Huỳnh Lê Anh	Khoa	Nam	18/12/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
14	Nguyễn Hoàng	Lan	Nữ	02/11/2010	Tỉnh Thanh Hóa
15	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Nữ	04/07/2010	Thành phố Hà Nội
16	Phạm Thị Khánh	Linh	Nữ	09/08/2010	Tỉnh Thanh Hóa
17	Trần Gia	Long	Nam	23/12/2010	Tỉnh Thanh Hóa
18	Phạm Quỳnh	Mai	Nữ	19/07/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
19	Phan Phương	Minh	Nam	25/12/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
20	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	26/03/2010	Tỉnh Gia Lai
21	Lê Nguyễn Bảo	Ngọc	Nữ	08/05/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
22	Phan Hồng	Ngọc	Nữ	24/01/2010	Tỉnh Đồng Tháp
23	Quách Ngô Thanh	Nguyên	Nữ	13/10/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
24	Lê Xuân	Nhi	Nữ	10/07/2010	Tỉnh Hưng Yên
25	Nguyễn Hoàng	Nhi	Nam	02/05/2010	Tỉnh Hưng Yên
26	Nguyễn Thành	Phát	Nam	02/03/2010	Thành phố Đồng Nai
27	Hoàng Hồng	Phúc	Nam	26/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
28	Lê Trần Minh	Quân	Nam	06/05/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
29	Mai Thị	Quỳnh	Nữ	27/03/2009	Tỉnh Nghệ An
30	Trịnh Phương	Quỳnh	Nữ	23/02/2010	Tỉnh Thanh Hóa
31	Lê Đình	Tài	Nam	16/03/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
32	Đình Ngọc	Tâm	Nam	05/12/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
33	Nguyễn Thanh	Tâm	Nam	09/08/2010	Tỉnh Vĩnh Long
34	Thân Thị Thanh	Thảo	Nữ	18/09/2010	Tỉnh Bắc Ninh
35	Nguyễn Hà Ngọc	Trang	Nữ	25/04/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
36	Nguyễn Thanh	Trúc	Nữ	06/10/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
37	Đỗ Thành	Trung	Nam	13/12/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
38	Nguyễn Chánh	Trung	Nam	20/09/2010	Tỉnh Vĩnh Long
39	Phạm Văn Tuấn	Tú	Nam	16/02/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
40	Nguyễn Phương	Uyên	Nữ	22/07/2010	Thành phố Hải Phòng
41	Bùi Đại	Vĩ	Nam	03/08/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
42	Huỳnh Như	Xuân	Nữ	04/02/2010	Thành phố Hồ Chí Minh

Danh sách này có 42 học sinh./.



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG THPT HUỲNH VĂN NGHỆ

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11.3

NĂM HỌC 2026-2027

- Môn học, HDGD bắt buộc: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, GDTC, GD QPAN, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ND GD Địa phương;
- Tổ hợp môn tự chọn 1: Vật lý, Hóa học, Sinh học, tin học;
- Cụm Chuyên đề học tập: Toán, Ngữ văn, Vật lý.

STT	Họ và chữ lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	Đặng Hà Thái	An	Nam	26/03/2010	Tỉnh Thanh Hóa
2	Ngô Bình	An	Nam	11/02/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
3	Đoàn Thị Quỳnh	Anh	Nữ	15/07/2010	Thành phố Hải Phòng
4	Lâm Tuấn	Anh	Nam	09/01/2010	Tỉnh Nghệ An
5	Lê Thị Quỳnh	Anh	Nữ	03/08/2010	Tỉnh Thanh Hóa
6	Nguyễn Đặng Phương	Anh	Nữ	17/11/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
7	Nguyễn Đình Hoàng	Anh	Nam	24/09/2010	Tỉnh Thanh Hóa
8	Nguyễn Nhựt	Anh	Nam	19/08/2009	Tỉnh Cà Mau
9	Nguyễn Vân	Anh	Nữ	25/11/2010	Tỉnh Thanh Hóa
10	Trịnh Bùi Quỳnh	Anh	Nữ	16/11/2010	Tỉnh Hưng Yên
11	Nguyễn Thiên	Bảo	Nam	09/03/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
12	Bùi Thị Minh	Châu	Nữ	08/11/2010	Tỉnh Tây Ninh
13	Trần Đại	Dũng	Nam	08/12/2010	Tỉnh Ninh Bình
14	Nguyễn Tiến	Đạt	Nam	31/01/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
15	Lê Khắc	Đức	Nam	09/03/2010	Tỉnh Thanh Hóa
16	Nguyễn Duy	Đức	Nam	29/12/2010	Thành phố Hà Nội
17	Vũ Thị Phương	Hoa	Nữ	24/03/2010	Tỉnh Thanh Hóa
18	Đoàn Thị Diễm	Hương	Nữ	03/09/2010	Tỉnh Vĩnh Long
19	Nguyễn Hoài	Khang	Nam	02/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
20	Phạm Đình Đăng	Khoa	Nam	23/01/2010	Tỉnh Hưng Yên
21	Trần Phi	Long	Nam	28/07/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
22	Vũ Quang	Minh	Nam	09/11/2010	Tỉnh Hưng Yên
23	Nguyễn Thị Hà	My	Nữ	10/11/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
24	Hà Mỹ	Ngọc	Nữ	24/03/2008	Thành phố Cần Thơ
25	Nguyễn Lê Ánh	Nguyệt	Nữ	29/09/2010	Tỉnh Ninh Bình
26	Nguyễn Ngọc Hồng	Nhung	Nữ	11/08/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
27	Phan Phương	Phúc	Nam	27/05/2010	Tỉnh Hà Tĩnh
28	Huỳnh Gia	Phước	Nam	25/07/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
29	Cao Hữu	Quang	Nam	27/06/2010	Tỉnh Thanh Hóa
30	Nguyễn Xuân Minh	Quang	Nam	29/04/2010	Tỉnh Hà Tĩnh
31	Trần Phạm Tú	Quyên	Nữ	11/05/2010	Tỉnh Đắk Lắk
32	Phạm Giang	Quỳnh	Nữ	27/08/2010	Thành phố Hải Phòng
33	Nguyễn Hoàng Thái	Sơn	Nam	02/05/2010	Tỉnh Lạng Sơn
34	Nguyễn Võ Tuấn	Thanh	Nam	04/11/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
35	Nguyễn Minh	Thọ	Nam	20/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh
36	Đặng Thị Thanh	Thư	Nữ	18/05/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
37	Tổng Thị Anh	Thư	Nữ	06/12/2010	Tỉnh Phú Thọ
38	Ngô Phạm Minh	Thương	Nữ	25/06/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
39	Dương Nguyễn Trọng	Tín	Nam	06/06/2010	Tỉnh Khánh Hòa
40	Trần Bảo	Trâm	Nữ	02/07/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
41	Huỳnh Tấn	Trường	Nam	19/03/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
42	Trần Đức Anh	Tuấn	Nam	30/01/2010	Tỉnh Thanh Hóa
43	Nguyễn Đặng Tường	Vy	Nữ	04/04/2010	Thành phố Hồ Chí Minh

Danh sách này có 43 học sinh./.

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11.4****NĂM HỌC 2026-2027**

- Môn học, HDGD bắt buộc: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, GDTC, GD QPAN, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ND GD Địa phương;
- Tổ hợp môn tự chọn 1: Vật lí, Hóa học, Địa lí, tin học;
- Cụm Chuyên đề học tập: Toán, Ngữ văn, Hóa học.

STT	Họ và chữ lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	Đặng Ngọc Trâm	Anh	Nữ	13/01/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
2	Lê Phương	Anh	Nữ	03/10/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
3	Lâm Gia	Bảo	Nam	09/07/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
4	Ngô Quang	Cao	Nam	31/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh
5	Nguyễn Hoàng Bảo	Châu	Nữ	13/01/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
6	Hoàng Ánh	Dương	Nữ	24/05/2010	Tỉnh Đắk Lắk
7	Vũ Đức	Duy	Nam	02/01/2010	Thành phố Hải Phòng
8	Nguyễn Phan Hoàng	Gia	Nam	27/07/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
9	Võ Khánh	Hưng	Nam	27/02/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
10	Lê Trường	Huy	Nam	24/11/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
11	Nguyễn Bảo	Huy	Nam	05/08/2009	Tỉnh Hưng Yên
12	Vũ Gia	Huy	Nam	29/09/2010	Tỉnh Hưng Yên
13	Đào Thị Khánh	Huyền	Nữ	20/06/2010	Tỉnh Thanh Hóa
14	Lương Hà Thái	Khang	Nam	21/10/2010	Tỉnh Tây Ninh
15	Nguyễn Thái	Khang	Nam	13/03/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
16	Nguyễn Phạm Đăng	Khoa	Nam	15/05/2008	Tỉnh An Giang
17	Trần Quốc	Khởi	Nam	18/06/2010	Tỉnh An Giang
18	Trương Minh	Lộc	Nam	02/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
19	Trần Hà Nhất	Long	Nam	17/11/2010	Tỉnh Đắk Lắk
20	Thái Quốc	Minh	Nam	13/01/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
21	Trần Thị Thanh	Nga	Nữ	07/06/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
22	Lương Nguyễn Như	Ngọc	Nữ	27/04/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
23	Phạm Minh	Ngọc	Nữ	14/06/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
24	Võ Lê Vũ	Nguyên	Nam	17/06/2010	Thành phố Cần Thơ
25	Đinh Nguyễn Tâm	Như	Nữ	02/01/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
26	Nguyễn Ngọc	Phú	Nam	12/10/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
27	Trần Tấn	Tài	Nam	23/08/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
28	Lê Ngọc Anh	Thi	Nữ	07/06/2010	Tỉnh Khánh Hòa
29	Chu Thị Anh	Thơ	Nữ	27/05/2010	Tỉnh Thanh Hóa
30	Lê Thị Minh	Thư	Nữ	30/12/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
31	Nguyễn Ngọc	Thùy	Nữ	30/05/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
32	Võ Lê Thanh	Thủy	Nữ	20/04/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
33	Lê Thị Thanh	Tiền	Nữ	10/07/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
34	Nguyễn Trần Yến	Trang	Nữ	08/12/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
35	Nguyễn Ngọc Kiều	Trinh	Nữ	01/07/2010	Tỉnh Quảng Ngãi
36	Võ Thị Kiều	Trinh	Nữ	18/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
37	Nguyễn Ngọc Diễm	Trúc	Nữ	25/05/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
38	Nguyễn Ngọc	Tỷ	Nam	04/04/2006	Thành phố Hồ Chí Minh
39	Châu Đào Yến	Vy	Nữ	05/03/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
40	Nguyễn Thị Mỹ	Xuyên	Nữ	06/02/2010	Tỉnh An Giang
41	Nguyễn Ngọc Như	Ý	Nữ	23/06/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
42	Phan Ngọc Như	Ý	Nữ	01/07/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
43	Lê Thị Ngọc	Yến	Nữ	07/08/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
44	Trần Thị Phương	Yến	Nữ	20/07/2010	Tỉnh Bắc Ninh

Danh sách này có 44 học sinh./.

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11.5**NĂM HỌC 2026-2027**

- Môn học, HDGD bắt buộc: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, GDTC, GD QPAN, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ND GD Địa phương;
- Tổ hợp môn tự chọn 1: Vật lí, Hóa học, Địa lí, tin học;
- Cụm Chuyên đề học tập: Toán, Ngữ văn, Hóa học.

STT	Họ và chữ lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	Lê Nguyễn Nguyệt	Anh	Nữ	29/01/2010	Tỉnh Thanh Hóa
2	Lê Tuấn	Anh	Nam	16/01/2009	Thành phố Cần Thơ
3	Nguyễn Việt	Anh	Nam	12/01/2010	Tỉnh Hà Tĩnh
4	Trần Thị Phương	Anh	Nữ	09/09/2010	Tỉnh Nghệ An
5	Nguyễn Hoàng	Châu	Nam	13/01/2010	Tỉnh Thanh Hóa
6	Bùi Trí	Cường	Nam	01/02/2010	Tỉnh Ninh Bình
7	Cao Tiến	Duy	Nam	27/07/2010	Tỉnh Nghệ An
8	Mai Thành	Đạt	Nam	23/04/2010	Tỉnh Thanh Hóa
9	Nguyễn Văn	Đông	Nam	20/12/2009	Tỉnh Thanh Hóa
10	Tôn Văn	Hải	Nam	05/05/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
11	Nguyễn Hoàng	Hiệp	Nam	23/10/2009	Thành phố Hà Nội
12	Mai Gia	Huy	Nam	16/12/2010	Tỉnh Bắc Ninh
13	Nguyễn Thị Khánh	Huỳnh	Nữ	26/03/2010	Tỉnh An Giang
14	Trần Đăng	Khôi	Nam	25/08/2010	Thành phố Cần Thơ
15	Võ Thiên	Kim	Nữ	03/04/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
16	Nguyễn Thái An	Kỳ	Nữ	18/08/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
17	Trương Ngọc	Linh	Nữ	05/08/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
18	Võ Quốc	Lộc	Nam	21/01/2010	Tỉnh Đắk Lắk
19	Lê Phương	Nam	Nam	19/03/2010	Tỉnh Thanh Hóa
20	Trần Nguyễn Nhật	Nam	Nam	26/07/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
21	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	Nữ	30/08/2010	Tỉnh Thanh Hóa
22	Trần Phúc Thảo	Nguyên	Nữ	05/11/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
23	Phạm Thị	Nhàn	Nữ	23/11/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
24	Huỳnh Gia	Nhi	Nữ	14/12/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
25	Lê Thị Yên	Nhi	Nữ	21/07/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
26	Trần Bảo	Như	Nữ	28/06/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
27	Lê Nguyễn Hồng	Nhung	Nữ	11/07/2010	Tỉnh An Giang
28	Trần Sỹ Đình	Phong	Nam	20/04/2010	Tỉnh Hà Tĩnh
29	Đỗ Hà Gia	Phúc	Nữ	24/08/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
30	Nguyễn Hoàng	Quân	Nam	03/06/2010	Tỉnh Khánh Hòa
31	Trịnh Văn	Quân	Nam	08/04/2010	Tỉnh Thanh Hóa
32	Lương Thị Ngọc	Quyên	Nữ	18/03/2010	Tỉnh Thanh Hóa
33	Nguyễn Thanh	Sang	Nam	30/01/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
34	Trần Thị Thu	Sương	Nữ	14/06/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
35	Vì Thị Kim	Thoa	Nữ	16/07/2010	Tỉnh Lào Cai
36	Lê Thị Minh	Thư	Nữ	26/08/2010	Tỉnh Đồng Tháp
37	Trần Hoài	Thương	Nam	02/04/2008	Thành phố Cần Thơ
38	Nguyễn Quỳnh	Trang	Nữ	12/10/2010	Thành phố Hải Phòng
39	Trương Minh	Trọng	Nam	30/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
40	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	26/03/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
41	Trần Duy	Tú	Nam	19/11/2010	Tỉnh Hà Tĩnh
42	Nguyễn Đức	Vinh	Nam	12/11/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
43	Nguyễn Thanh	Vũ	Nam	03/12/2010	Thành phố Đồng Nai
44	Trần Ngọc Nhi	Yên	Nữ	17/05/2010	Thành phố Hồ Chí Minh

Danh sách này có 44 học sinh./.

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11.6****NĂM HỌC 2026-2027**

- Môn học, HĐGD bắt buộc: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, GDTC, GD QPAN, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ND GD Địa phương;
- Tổ hợp môn tự chọn 1: Vật lí, Hóa học, Địa lí, tin học;
- Cụm Chuyên đề học tập: Toán, Ngữ văn, Hóa học.

STT	Họ và chữ lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	Nguyễn Trần Khánh	An	Nam	04/07/2010	Tỉnh Ninh Bình
2	Phạm Như	An	Nữ	28/06/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
3	Nguyễn Thị Kim	Anh	Nữ	06/05/2010	Tỉnh Thanh Hóa
4	Phạm Thị Lan	Anh	Nữ	31/08/2010	Tỉnh Hưng Yên
5	Huỳnh Nguyễn Khánh	Băng	Nữ	13/11/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
6	Hồ Hoài	Bảo	Nam	23/03/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
7	Trương Gia	Bảo	Nam	20/11/2010	Thành phố Đồng Nai
8	Võ Ngọc Minh	Châu	Nữ	24/08/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
9	Nguyễn Thị Thanh	Chúc	Nữ	12/07/2010	Tỉnh Ninh Bình
10	Tổng Phú	Chung	Nam	02/06/2010	Thành phố Hải Phòng
11	Đỗ Võ Hồng	Diệu	Nữ	24/04/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
12	Nguyễn Ân Minh	Đức	Nam	24/02/2010	Thành phố Đồng Nai
13	Bùi Ngọc	Hiếu	Nữ	04/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
14	Chu Đức	Hiếu	Nam	13/07/2010	Tỉnh Bắc Ninh
15	Nguyễn Duy	Hùng	Nam	05/09/2010	Tỉnh Hưng Yên
16	Trần Chí	Hùng	Nam	14/01/2010	Thành phố Hải Phòng
17	Bồ Vương Gia	Huy	Nam	02/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
18	Lục Lê Gia	Huy	Nam	07/05/2010	Tỉnh Thanh Hóa
19	Phạm Minh	Huy	Nam	13/03/2010	Tỉnh Đắk Lắk
20	Hồng Tuấn	Kha	Nam	01/01/2010	Thành phố Cần Thơ
21	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	Nữ	24/12/2009	Tỉnh An Giang
22	Đỗ Quang	Minh	Nam	31/05/2010	Tỉnh Thanh Hóa
23	Võ Hoài	Nam	Nam	10/01/2010	Tỉnh Gia Lai
24	Vũ Minh	Ngân	Nữ	11/06/2010	Tỉnh Gia Lai
25	Võ Thị Thảo	Nguyên	Nữ	29/05/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
26	Nguyễn Yên	Như	Nữ	20/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
27	Nguyễn Minh	Phúc	Nam	03/12/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
28	Trần Nhã	Phượng	Nữ	21/12/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
29	Vũ Thu	Phương	Nữ	05/08/2010	Tỉnh Thanh Hóa
30	Nguyễn Ngọc Tú	Quỳnh	Nữ	23/11/2010	Tỉnh Đồng Tháp
31	Ngô Hồng	Thắm	Nữ	06/01/2008	Thành phố Hồ Chí Minh
32	Nguyễn Mai Hoàng	Thông	Nam	21/10/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
33	Phan Huy	Thông	Nam	05/01/2010	Tỉnh Hà Tĩnh
34	Lê Trần Minh	Thư	Nữ	03/05/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
35	Trần Thị Hồng	Thu	Nữ	27/08/2010	Tỉnh Hà Tĩnh
36	Phạm Minh	Thuận	Nam	03/03/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
37	Trần Minh	Tiến	Nam	31/03/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
38	Trần Thị Huyền	Trang	Nữ	03/10/2009	Thành phố Hải Phòng
39	Ngô Công	Trí	Nam	27/03/2010	Tỉnh Lâm Đồng
40	Phạm Thị Ngọc	Vân	Nữ	20/05/2010	Tỉnh Hưng Yên
41	Nguyễn Thành	Vinh	Nam	02/11/2010	Tỉnh Thanh Hóa
42	Trần Thị Hải	Yến	Nữ	17/09/2010	Tỉnh Thanh Hóa

Danh sách này có 42 học sinh./.

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11.7****NĂM HỌC 2026-2027**

- Môn học, HĐGD bắt buộc: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, GDTC, GD QPAN, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ND GD Địa phương;
- Tổ hợp môn tự chọn 1: Vật lí, Hóa học, Địa lí, tin học;
- Cụm Chuyên đề học tập: Toán, Ngữ văn, Hóa học.

STT	Họ và chữ lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	Hứa Huỳnh	An	Nam	22/10/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
2	Lâm Hoàng	An	Nam	05/04/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
3	Dư Trọng Quốc	Anh	Nam	10/03/2010	Tỉnh Thanh Hóa
4	Lê Trọng	Anh	Nam	05/04/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
5	Trần Minh	Anh	Nữ	29/07/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
6	Đặng Thái	Bình	Nam	07/07/2010	Thành phố Hà Nội
7	Nguyễn Đức	Cảnh	Nam	14/11/2010	Tỉnh Phú Thọ
8	Phan Minh	Châu	Nữ	10/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
9	Trần Minh	Dũng	Nam	28/03/2010	Tỉnh Thanh Hóa
10	Trần Cao	Đạt	Nam	03/10/2010	Tỉnh Thanh Hóa
11	Trần Thị Ngọc	Hân	Nữ	25/06/2010	Tỉnh Thanh Hóa
12	Nguyễn Hoàng Đăng	Khoa	Nam	02/01/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
13	Dương Thị Hương	Lài	Nữ	09/01/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
14	Đặng Thị Khánh	Linh	Nữ	22/02/2010	Tỉnh Nghệ An
15	Hoàng Thùy	Linh	Nữ	29/04/2010	Tỉnh Đắk Lắk
16	Trần Đức Nhất	Lĩnh	Nam	11/11/2010	Thành phố Hà Nội
17	Nguyễn Trí	Luân	Nam	26/08/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
18	Trần Thị Trúc	Ly	Nữ	26/10/2009	Thành phố Hải Phòng
19	Nguyễn Ngọc Trà	My	Nữ	15/04/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
20	Phạm Thị Ngọc	Mỹ	Nữ	16/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
21	Viên Nguyễn Trà	My	Nữ	09/01/2010	Tỉnh Thanh Hóa
22	Nguyễn Nhân	Nghĩa	Nam	02/06/2010	Tỉnh Nghệ An
23	Nguyễn Hoàng Khánh	Ngọc	Nữ	12/01/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
24	Phan Bảo	Ngọc	Nữ	01/02/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
25	Trần Đức Thế	Ngọc	Nam	20/01/2010	Tỉnh Bắc Ninh
26	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt	Nữ	16/11/2010	Tỉnh Thanh Hóa
27	Lê Thị Quỳnh	Như	Nữ	18/06/2010	Tỉnh Quảng Trị
28	Nguyễn Quỳnh	Như	Nữ	28/07/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
29	Hồ Kim Minh	Nhật	Nam	15/08/2010	Tỉnh Vĩnh Long
30	Phạm Đình Quốc	Phong	Nam	28/08/2010	Tỉnh Thanh Hóa
31	Lâm Gia	Phúc	Nam	17/11/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
32	Diệp Thiên	Phụng	Nữ	29/04/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
33	Hồ Nhật	Quang	Nam	24/08/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
34	Trần Minh	Quang	Nam	03/04/2010	Tỉnh Thanh Hóa
35	Nguyễn Anh Thế	Son	Nam	21/11/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
36	Nguyễn Văn	Son	Nam	02/01/2010	Tỉnh Thanh Hóa
37	Nguyễn Huỳnh Tấn	Tài	Nam	08/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
38	Nguyễn Chí	Thiện	Nam	13/07/2010	Tỉnh Cà Mau
39	Nguyễn Thái Bảo	Trân	Nữ	25/02/2010	Tỉnh Hà Tĩnh
40	Ngô Nhã	Uyên	Nữ	10/06/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
41	Nguyễn Hoàng Mỹ	Uyên	Nữ	10/03/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
42	Lâm Khánh	Vy	Nữ	22/07/2010	Thành phố Đồng Nai

Danh sách này có 42 học sinh./.



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG THPT HUỖNH VĂN NGHỆ

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11.8

NĂM HỌC 2026-2027

- Môn học, HĐGD bắt buộc: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, GDTC, GD QPAN, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ND GD Địa phương;
- Tổ hợp môn tự chọn 1: Hóa học, Sinh học, Địa lí, GDKTPL;
- Cụm Chuyên đề học tập: Toán, Ngữ văn, Hóa học.

STT	Họ và chữ lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	Hà Phương	Anh	Nữ	13/10/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
2	Lê Thị Vân	Anh	Nữ	15/11/2010	Tỉnh Thanh Hóa
3	Lương Ngọc Tuấn	Anh	Nam	14/04/2010	Tỉnh Bắc Ninh
4	Lương Nguyễn Vân	Anh	Nữ	19/12/2010	Tỉnh Thanh Hóa
5	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	Nữ	25/12/2010	Tỉnh Đắk Lắk
6	Lê Hữu	Bằng	Nam	14/01/2009	Thành phố Cần Thơ
7	Nguyễn Ngọc	Bích	Nữ	01/07/2010	Tỉnh Ninh Bình
8	Lê Thị Ngọc	Dung	Nữ	30/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
9	Nguyễn Thị Thùy	Duyên	Nữ	26/03/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
10	Lê Võ Quang	Đại	Nam	17/04/2010	Tỉnh Hà Tĩnh
11	Đồng Minh	Đức	Nam	24/06/2010	Tỉnh Thái Nguyên
12	Trần Hoài	Em	Nam	19/04/2010	Tỉnh Vĩnh Long
13	Huỳnh Hoàng	Hân	Nữ	01/11/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
14	Lê Ngọc Khả	Hân	Nữ	01/10/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
15	Phạm Diệu	Hương	Nữ	29/09/2010	Tỉnh Ninh Bình
16	Trần Diễm	Huỳnh	Nữ	06/10/2010	Tỉnh Cà Mau
17	Nguyễn Đăng	Khôi	Nam	14/04/2010	Tỉnh Cà Mau
18	Nguyễn Thuận	Kiều	Nữ	18/08/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
19	Bùi Đỗ Ngọc	Lan	Nữ	24/02/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
20	Đào Mai	Linh	Nữ	19/12/2010	Tỉnh Nghệ An
21	Hà Bảo	Long	Nam	29/09/2010	Tỉnh Tuyên Quang
22	Danh Thị Ngọc	Mai	Nữ	19/12/2009	Tỉnh An Giang
23	Trịnh Hoàng	Mỹ	Nữ	18/01/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
24	Lê Thanh	Ngọc	Nữ	21/12/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
25	Lê Thị Tuyết	Nhi	Nữ	20/09/2010	Tỉnh An Giang
26	Trần Nguyễn Ái	Nhi	Nữ	23/06/2010	Thành phố Huế
27	Cao Thị Tâm	Như	Nữ	05/06/2010	Tỉnh An Giang
28	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	04/02/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
29	Nguyễn Thanh	Nhút	Nam	20/04/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
30	Trần Thanh	Phước	Nam	18/01/2010	Thành phố Đồng Nai
31	Phan Ngọc Nhã	Quỳnh	Nữ	26/02/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
32	Nguyễn Lê Phương	Thảo	Nữ	27/04/2010	Tỉnh Hà Tĩnh
33	Hà Thị Minh	Thư	Nữ	22/06/2010	Tỉnh Hưng Yên
34	Nguyễn Bảo	Thy	Nữ	01/11/2009	Tỉnh An Giang
35	Trần Nguyễn Nhã	Thy	Nữ	21/04/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
36	Lê Phương	Trinh	Nữ	25/06/2010	Tỉnh Thanh Hóa
37	Trần Diễm	Trinh	Nữ	14/09/2010	Tỉnh An Giang
38	Trần Ngọc Xuân	Vi	Nữ	13/02/2010	Tỉnh An Giang

Danh sách này có 38 học sinh./.

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11.9****NĂM HỌC 2026-2027**

- Môn học, HDGD bắt buộc: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, GDTC, GD QPAN, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ND GD Địa phương;
- Tổ hợp môn tự chọn 1: Hóa học, Sinh học, Địa lí, GDKTPL;
- Cụm Chuyên đề học tập: Toán, Ngữ văn, Hóa học.

STT	Họ và chữ lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	Quách Nguyễn Trường	An	Nam	31/03/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
2	Không Thị Ngọc	Ánh	Nữ	03/08/2010	Thành phố Hải Phòng
3	Lê Phương	Anh	Nữ	06/08/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
4	Lê Thị Hồng	Anh	Nữ	16/03/2010	Tỉnh Thanh Hóa
5	Nguyễn	Anh	Nam	09/09/2010	Thành phố Hà Nội
6	Nguyễn Văn Việt	Anh	Nam	21/11/2010	Tỉnh Hưng Yên
7	Thái Thị Ngọc	Ánh	Nữ	20/12/2010	Tỉnh Thanh Hóa
8	Trần Tấn	Đại	Nam	05/07/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
9	Nguyễn Gia	Hân	Nữ	08/07/2010	Tỉnh Cà Mau
10	Lê Văn	Hùng	Nam	06/04/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
11	Nguyễn Vũ Việt	Hương	Nữ	23/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
12	Nguyễn Minh	Kha	Nam	07/04/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
13	Lê Đỗ Đăng	Khoa	Nam	24/03/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
14	Đỗ Trịnh Thảo	Linh	Nữ	17/02/2010	Tỉnh Thanh Hóa
15	Nguyễn Hà	Linh	Nữ	21/02/2010	Tỉnh Nghệ An
16	Trần Ngọc Phương	Linh	Nữ	19/04/2010	Tỉnh Nghệ An
17	Trịnh Thị	Loan	Nữ	21/11/2010	Tỉnh Thanh Hóa
18	Nguyễn Hữu	Lợi	Nam	02/06/2010	Tỉnh An Giang
19	Thân Nguyễn Bảo	Long	Nam	28/12/2010	Thành phố Đồng Nai
20	Cao Thị Lam	Ly	Nữ	18/04/2010	Tỉnh Thanh Hóa
21	Nguyễn Thị Thanh	Nga	Nữ	03/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
22	Trần Thị Kim	Ngân	Nữ	17/01/2010	Tỉnh An Giang
23	Lê Đông	Nghi	Nữ	20/05/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
24	Nguyễn Võ Yến	Nhi	Nữ	06/08/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
25	Võ Bùi Yến	Nhi	Nữ	01/11/2010	Thành phố Cần Thơ
26	Nguyễn Đình Uyên	Như	Nữ	26/02/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
27	Tăng Xuân	Nữ	Nữ	24/08/2010	Thành phố Đồng Nai
28	Dương Xuân	Phương	Nữ	19/10/2009	Thành phố Cần Thơ
29	Lê Thị Lê	Quyên	Nữ	25/06/2010	Tỉnh Thanh Hóa
30	Võ Nguyễn Tú	Quyên	Nữ	14/05/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
31	Nguyễn Tấn	Tài	Nam	05/03/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
32	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	02/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh
33	Đặng Anh	Thơ	Nữ	08/02/2010	Thành phố Cần Thơ
34	Võ Ngọc Hoài	Thương	Nữ	26/05/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
35	Nguyễn Thị Như	Thủy	Nữ	28/06/2010	Tỉnh Gia Lai
36	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	Nữ	08/12/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
37	Nguyễn Thị Ngọc	Trinh	Nữ	27/04/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
38	Đoàn Thị Thanh	Trúc	Nữ	29/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
39	Nguyễn Huỳnh Nhật	Trường	Nam	03/06/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
40	Lê Văn Anh	Vũ	Nam	08/05/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
41	Mai Thị Bảo	Yến	Nữ	19/03/2010	Tỉnh Thanh Hóa

Danh sách này có 41 học sinh./.



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG THPT HUỲNH VĂN NGHỆ

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11.10

NĂM HỌC 2026-2027

- Môn học, HĐGD bắt buộc: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, GDTC, GD QPAN, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ND GD Địa phương;
- Tổ hợp môn tự chọn 1: Sinh học, Tin học, Địa lí, GDKTPL;
- Cụm Chuyên đề học tập: Toán, Ngữ văn, Sinh học.

STT	Họ và chữ lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	Nguyễn Thúy	An	Nữ	07/10/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
2	Phạm Thị	An	Nữ	26/09/2009	Tỉnh Bắc Ninh
3	Hoàng Bảo	Anh	Nữ	05/08/2010	Tỉnh Ninh Bình
4	Trần Hoàng Việt	Anh	Nam	02/05/2010	Tỉnh Hưng Yên
5	Vũ Tuấn	Anh	Nam	12/03/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
6	Trương Ngọc	Bi	Nam	27/02/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
7	Phạm Thị Hoa	Đăng	Nữ	07/05/2010	Tỉnh Nam Định
8	Nguyễn Thanh	Hào	Nam	09/05/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
9	Bùi Văn Khánh	Hưng	Nam	16/08/2010	Tỉnh Phú Thọ
10	Phạm Trần Phương	Khanh	Nữ	20/10/2010	Thành phố Đồng Nai
11	Phan Thị Vân	Khánh	Nữ	18/03/2010	Tỉnh Nghệ An
12	Phạm Đăng	Khôi	Nam	11/04/2009	Thành phố Hồ Chí Minh
13	Nguyễn Khắc Nhất	Long	Nam	27/12/2010	Tỉnh Thanh Hóa
14	Sơn Nhựt	Long	Nam	29/10/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
15	Vũ Bảo	Minh	Nam	20/11/2010	Tỉnh Ninh Bình
16	Tô Thị Trà	My	Nữ	03/07/2010	Tỉnh Đồng Tháp
17	Dương Kim	Ngân	Nữ	10/03/2010	Tỉnh Cà Mau
18	Trương Bảo	Nghi	Nữ	01/02/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
19	Lê Bảo	Ngọc	Nữ	05/06/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
20	Lê Hoàng Thảo	Nguyên	Nữ	23/09/2010	Thành phố Cần Thơ
21	Ngô Yến	Nhi	Nữ	31/03/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
22	Nguyễn Gia	Phong	Nam	05/04/2010	Tỉnh Ninh Bình
23	Lê Thị Diễm	Phương	Nữ	18/04/2010	Tỉnh Thanh Hóa
24	Nguyễn Minh	Sang	Nam	07/04/2007	Thành phố Hồ Chí Minh
25	Đoàn Nhật	Tân	Nam	26/11/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
26	Nguyễn Đức	Tân	Nam	17/06/2008	Tỉnh An Giang
27	Nguyễn Minh	Thuận	Nam	12/04/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
28	Hồ Thị Phương	Trinh	Nữ	25/05/2010	Tỉnh Nghệ An
29	Trần Thanh	Trung	Nam	15/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh
30	Lê Trọng	Trường	Nam	21/08/2010	Tỉnh Ninh Bình
31	Ma Đình Anh	Tú	Nam	13/08/2010	Tỉnh Thái Nguyên
32	Trần Công	Vinh	Nam	20/10/2010	Tỉnh Nghệ An
33	Phạm Minh	Vy	Nữ	30/03/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
34	Trần Thị Kiều	Vy	Nữ	13/10/2010	Tỉnh Bắc Ninh
35	Trần Triệu	Vy	Nữ	06/08/2010	Tỉnh Cà Mau

Danh sách này có 35 học sinh./.



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG THPT HUỠNH VĂN NGHỆ

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11.11

NĂM HỌC 2026-2027

- Môn học, HĐGD bắt buộc: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, GDTC, GD QPAN, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ND GD Địa phương;
- Tổ hợp môn tự chọn 1: Sinh học, Tin học, Địa lí, GDKTPL;
- Cụm Chuyên đề học tập: Toán, Ngữ văn, Sinh học.

STT	Họ và chữ lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh
1	Lê Phan Trường	An	Nam	06/10/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
2	Trần Thị Quý Hoàng	Anh	Nữ	17/11/2010	Tỉnh Bắc Ninh
3	Võ Nguyễn Duyên	Anh	Nữ	14/12/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
4	Vương Gia	Bảo	Nam	30/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh
5	Nguyễn Thanh	Duy	Nam	12/05/2009	Tỉnh Đồng Tháp
6	Lê Phước Hữu	Đạt	Nam	15/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
7	Lê Ngọc	Hà	Nữ	05/06/2010	Tỉnh Thanh Hóa
8	Vũ Thị Bích	Hằng	Nữ	25/08/2010	Tỉnh Thanh Hóa
9	Lê Sỹ	Hoàng	Nam	30/07/2010	Tỉnh Hà Tĩnh
10	Ngô Tấn	Khang	Nam	05/04/2010	Tỉnh Hà Tĩnh
11	Nguyễn Lê	Khang	Nam	06/10/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
12	Trịnh Duy Quốc	Khánh	Nam	22/01/2010	Tỉnh Thanh Hóa
13	Ngô Bảo	Khiêm	Nam	06/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
14	Nguyễn Khánh	Ly	Nữ	09/10/2010	Tỉnh Nghệ An
15	Ngô Gia	Minh	Nam	09/08/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
16	Lâm Thị Kiều	Mướt	Nữ	29/07/2010	Thành phố Cần Thơ
17	Nguyễn Thị Lê	Na	Nữ	04/01/2010	Tỉnh Hà Tĩnh
18	Nguyễn Thị Hằng	Nga	Nữ	12/07/2010	Tỉnh Hà Tĩnh
19	Phạm Kim	Ngân	Nữ	29/09/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
20	Ngô Lê Khánh	Ngọc	Nữ	02/01/2010	Thành phố Đà Nẵng
21	Thạch Kim Duy	Nguyễn	Nam	01/12/2010	Tỉnh Vĩnh Long
22	Phạm Nguyễn Quỳnh	Như	Nữ	29/07/2010	Thành phố Đồng Nai
23	Nguyễn Tấn	Phát	Nam	13/04/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
24	Võ Minh	Phát	Nam	29/09/2010	Tỉnh An Giang
25	Trương Thị Kim	Phượng	Nữ	16/07/2010	Tỉnh Đồng Tháp
26	Liu Đức	Thịnh	Nam	26/06/2010	Thành phố Hải Phòng
27	Lê Thị Thanh	Thúy	Nữ	23/02/2010	Thành phố Hồ Chí Minh
28	Nguyễn Trí Thành	Trung	Nam	11/01/2010	Tỉnh Nghệ An
29	Lê Văn Quang	Trường	Nam	19/12/2009	Tỉnh Thanh Hóa
30	Nguyễn Ngọc Tú	Uyên	Nữ	28/09/2010	Thành phố Đà Nẵng
31	Phạm Thị Ngọc	Yến	Nữ	27/11/2010	Thành phố Cần Thơ

Danh sách này có 31 học sinh./.